**KHUNG CHẤM TRÌNH BÀY ĐỀ CƯƠNG DỰ ÁN**

Họ và tên các học viên: ................................................................................................

Lớp: ..............................................................................................................................

Tên dự án: .....................................................................................................................

.......................................................................................................................................

Người chấm: .................................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chuẩn đánh giá***(Cho điểm chẵn, từ 0 đến mức tối đa qui định trong khung điểm)* | **Khung điểm** | **Điểm chấm** |
| **1** | **Thông tin khái quát về dự án rõ ràng, đầy đủ** *(tên dự án; thời gian, địa điểm thực hiện; cơ quan chủ trì; cơ quan chủ quản; tổ chức tài trợ; nguồn kinh phí ...)* | **5** |  |
| **2** | **Bối cảnh và sự cần thiết của dự án**  | **10** |  |
| - Giải thích rõ được cơ sở để hình thành dự án  | 4 |  |
| - Mô tả ngắn gọn tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, y tế …của địa phương nơi thực hiện dự án  | 2 |  |
| - Mô tả được vấn đề được chọn để tiến hành dự án một cách cụ thể *(lý do chọn; lợi ích khi vấn đề được giải quyết; sự phù hợp về mặt chính sách của ngành/địa phương/nhà tài trợ; tính khả thi...)* | 4 |  |
| **3** | **Mục tiêu dự án rõ ràng, hợp lý, khả thi (SMART)** | **10** |  |
| **4** | **Các kết quả mong đợi phù hợp với mục tiêu**  | **5** |  |
| **5** | **Các nhóm hoạt động chính phù hợp nhằm đạt được mục tiêu và các kết quả mong đợi**  | **10** |  |
| **6** | **Thể hiện nội dung dự án một cách tổng thể, logic và rõ ràng thông qua các công cụ như cây vấn đề, khung logic dự án…** | **15** |  |
| **7** | **Các nguồn lực cần thiết cho dự án rõ ràng, hợp lý**  | **5** |  |
| **8** | **Phân tích các hiệu quả kinh tế, xã hội của dự án đầy đủ, thuyết phục**  | **10** |  |
| **9** | **Kỹ năng trình bày** | **10** |  |
|  | - Trình bày rõ ràng, dễ hiểu  | 4 |  |
| - Tốc độ trình bày các phần báo cáo hợp lý, đúng thời gian | 4 |  |
| - Chữ viết, bảng biểu, hình chiếu rõ ràng, dễ nhìn | 2 |  |
| **10** | **Trả lời tốt câu hỏi của hội đồng** | **20** |  |
| **Tổng số điểm** | **100** |  |

**Nhận xét và kết luận***: (ghi rõ các nhận xét và kết luận “THÔNG QUA” hoặc “KHÔNG THÔNG QUA”*

………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………..

Ngày ........ tháng ......... năm 20....

 **Người chấm**

**KHUNG CHẤM TRÌNH BÀY**

**ĐỀ CƯƠNG ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH/DỰ ÁN**

Họ và tên các học viên: ...............................................................................................

Lớp: ..............................................................................................................................

Tên đề tài: ....................................................................................................................

......................................................................................................................................

Người chấm: ................................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***STT*** | ***Tiêu chuẩn đánh giá****(cho điểm chẵn từ 0 đến mức tối đa qui định trong khung điểm)* | ***Khung điểm*** | ***Điểm chấm*** |
| **1** | **Đặt vấn đề ngắn gọn, dể hiểu** | **5** |  |
| Lý do tiến hành đánh giá được trình bày một cách thuyết phục | *3* |  |
| Đặt vấn đề ngắn gọn, dễ hiểu, nêu rõ nội dung cần đánh giá | *2* |  |
| **2** | **Tổng quan tài liệu** | **20** |  |
| Thông tin các nghiên cứu trong và ngoài nước về nội dung có liên quan, có trích dẫn tài liệu tham khảo cập nhật | 10 |  |
| Mô tả chương trình/ dự án/ dịch vụ y tế sẽ được đánh giá và phạm vi đánh giá | 5 |  |
| Khung lý thuyết đánh giá rõ ràng, hợp lý | 5 |  |
| **3** | **Mục tiêu đánh giá** | **5** |  |
| Mục tiêu đánh giá rõ ràng, cụ thể, đo lường được. | 3 |  |
| Mục tiêu được viết thành câu rõ ràng, sử dụng động từ hành động, có thời gian, địa điểm cụ thể. | 2 |  |
| **4** | **Phương pháp đánh giá** | **40** |  |
| Loại thiết kế phù hợp với vấn đề đánh giá | 5 |  |
| Phương pháp chọn mẫu phù hợp  | 5 |  |
| Đối tượng đánh giá phù hợp | 5 |  |
| Chỉ số/biến số/chủ đề định tính được lựa chọn phù hợp với mục tiêu nghiên cứu | 5 |  |
| Các công cụ thu thập số liệu phù hợp với mục tiêu/câu hỏi đánh giá và các biến số/chỉ số/chủ đề thu thập số liệu | 10 |  |
| Vấn đề đạo đức trong đánh giá được nêu cụ thể  | 3 |  |
| Hạn chế trong đánh giá và hướng khắc phục được nêu rõ ràng | 2 |  |
| **5** | **Dự kiến kết quả:** được trình bày hợp lý | 5 |  |
| **6** | **Kỹ năng trình bày** | **10** |  |
|  | - Trình bày rõ ràng, dễ hiểu  | 4 |  |
| - Tốc độ trình bày các phần báo cáo hợp lý, đúng thời gian | 4 |  |
| - Chữ viết, bảng biểu, hình chiếu rõ ràng, dễ nhìn | 2 |  |
| **7** | **Trả lời tốt câu hỏi của hội đồng** | **20** |  |
| **Tổng số điểm** | **100** |  |

**Nhận xét và kết luận** *(ghi rõ các nhận xét và kết luận “THÔNG QUA” hoặc “KHÔNG THÔNG QUA”*

…………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………

Ngày ........ tháng ......... năm 20....

 **Người chấm**

**KHUNG CHẤM TRÌNH BÀY ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU**

Lớp: ..............................................................................................................................

Họ và tên học viên: ................................................................................................

.......................................................................................................................................

Tên đề tài: .....................................................................................................................

.......................................................................................................................................

Người chấm: .................................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***STT*** | ***Tiêu chuẩn đánh giá****(cho điểm chẵn từ 0 đến mức tối đa qui định trong khung điểm)* | ***Khung điểm*** | ***Điểm chấm*** |
| **1** | **Đặt vấn đề ngắn gọn, dể hiểu** | **10** |  |
| Lựa chọn vấn đề nghiên cứu phù hợp với định hướng quản lý | *5* |  |
| Lý do tiến hành nghiên cứu được trình bày một cách thuyết phục, có ý nghĩa thực tiễn | *5* |  |
| **2** | **Mục tiêu nghiên cứu** | **5** |  |
| Mục tiêu nghiên cứu nhất quán, mạch lạc, hợp lý | 3 |  |
| Mục tiêu được viết thành câu rõ ràng, sử dụng động từ hành động, có thời gian, địa điểm cụ thể | 2 |  |
| **3** | **Tổng quan tài liệu** | **15** |  |
| Cấu trúc và nội dung tổng quan nghiên cứu phù hợp với chủ đề, mục tiêu và nội dung nghiên cứu, tài liệu tham khảo cập nhật và trích dẫn đúng  | 10 |  |
| Khung lý thuyết nghiên cứu rõ ràng, hợp lý | 5 |  |
| **4** | **Phương pháp nghiên cứu** | **40** |  |
| Loại thiết kế và đối tượng phù hợp với đề tài và mục tiêu nghiên cứu | 5 |  |
| Phương pháp chọn mẫu rõ ràng, khoa học, phù hợp với mục tiêu và giả thuyết nghiên cứu, kế hoạch thu thập số liệu rõ ràng và khả thi  | 5 |  |
| Biến số được lựa chọn phù hợp với mục tiêu nghiên cứu, trình bày rõ ràng | 5 |  |
| Bộ công cụ thu thập số liệu phù hợp với biến số, chỉ số đánh giá  | 5 |  |
| Có dự kiến phân tích số liệu phù hợp | 5 |  |
| Hạn chế của nghiên cứu và hướng khắc phục được nêu rõ ràng | 3 |  |
| Vấn đề đạo đức trong nghiên cứu được nêu cụ thể | 2 |  |
| Dự kiến kết quả được trình bày hợp lý | 5 |  |
| **5** | Đưa ra ý tưởng độc đáo, cách tiếp cận mới, có ý nghĩa thực tiễn | 5 |  |
| **6** | **Kỹ năng trình bày** | **10** |  |
|  | - Trình bày rõ ràng, dễ hiểu  | 4 |  |
| - Tốc độ trình bày các phần báo cáo hợp lý, đúng thời gian | 4 |  |
| - Chữ viết, bảng biểu, hình chiếu rõ ràng, dễ nhìn | 2 |  |
| **7** | **Trả lời tốt câu hỏi của hội đồng** | **20** |  |
| **Tổng số điểm** | **100** |  |

**Nhận xét và kết luận** *(ghi rõ các nhận xét và kết luận “THÔNG QUA” hoặc “KHÔNG THÔNG QUA”*

…………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………

Ngày ........ tháng ......... năm 20....

 **Người chấm**